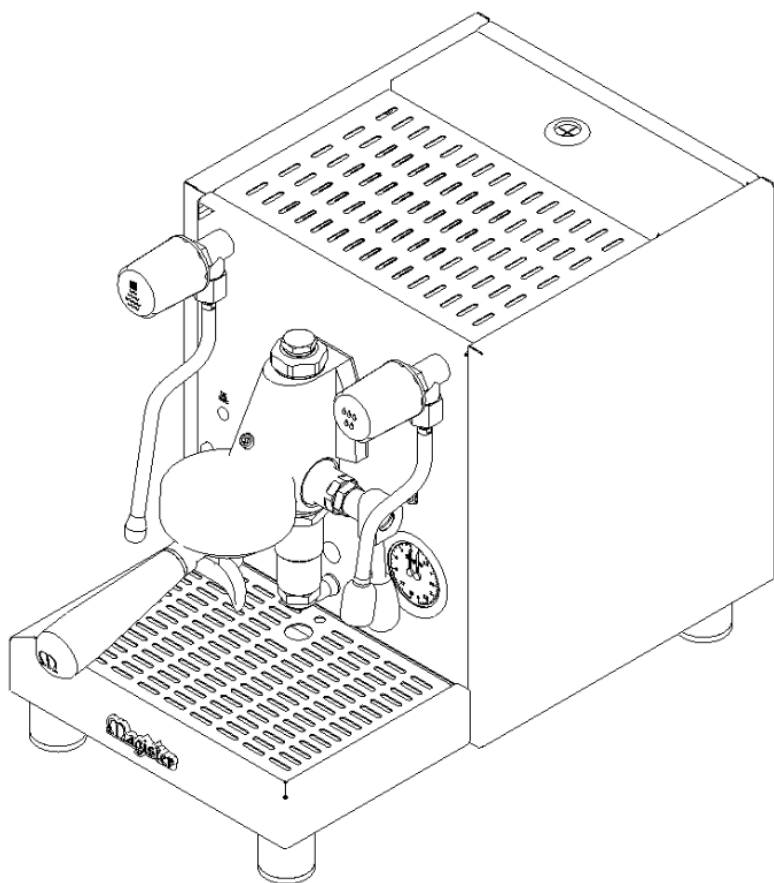


MÁY PHA CÀ PHÊ MAGISTER STELLA DUAL



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HƯƠNG VIỆT

Trụ sở chính: Số 22 Xã Đàn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

CN Miền Nam: Số 61 đường số 3, Phường 15, Quận 11, TP. HCM

CN Miền Trung: 285 Tiểu La, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Hotline: 190086852

Website: <https://www.huongvietcoffee.com.vn>

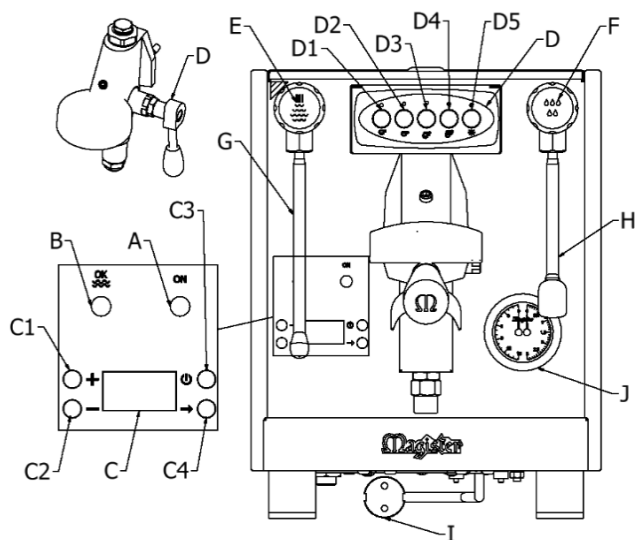


HƯƠNG VIỆT
coffee

1. MÔ TẢ THIẾT BỊ

1.1 Mô tả thân máy

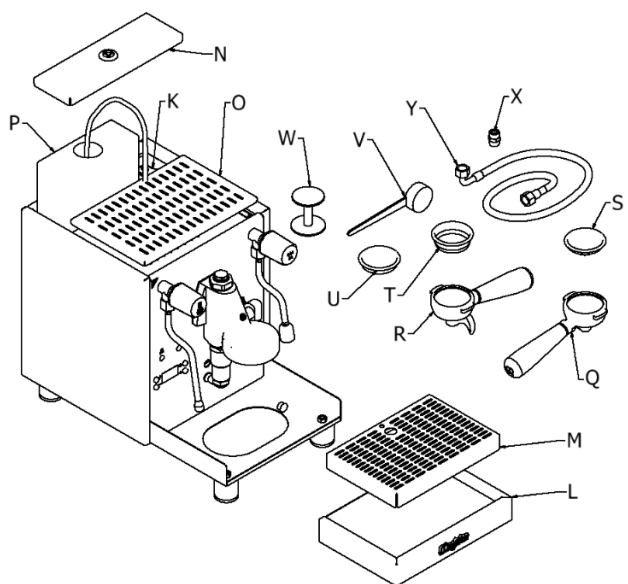
Ảnh 1



- A. Đèn LED báo thiết bị đang bật
- B. Đèn LED an toàn
- C. Màn hình
- D. Cần gạt pha cà phê (Phiên bản thủ công) / Nút ấn (Phiên bản định lượng)
- E. Nút hơi
- F. Nút nước nóng
- G. Ống xả hơi
- H. Ống xả nước nóng
- I. Dây điện
- J. Áp kế

1.2 Mô tả phụ kiện

Ảnh 2



- K. Công tắc nguồn
- L. khay nước
- M. khay cốc
- N. Nắp bình nước
- O. khay làm nóng cốc
- P. Bình chứa nước
- Q. Tay pha đơn
- R. Tay pha kép
- S. Phin tách đơn
- T. Phin tách kép
- U. Phin mù
- V. Thìa đo
- W. Dụng cụ nén cà phê
- X. Khớp nối
- Y. Ống nối nguồn nước

Thiết bị được thiết kế và sử dụng để pha cà phê espresso, xả hơi nước và nước nóng. Kết cấu của thiết bị bao gồm một khung sắt lắp các bộ phận cơ và điện tử với vỏ máy bằng thép.

Bảng điều khiển và màn hình OLED đa chức năng được đặt ở mặt trước của thiết bị. Mặt trên của thiết bị là khay làm ấm cốc.

Nguyên tắc hoạt động của thiết bị bao gồm một bơm thể tích tạo ra áp suất bằng cách hút nước sạch từ bình chứa hoặc từ nguồn nước để cung cấp cho các nồi hơi; tại đây nước được làm nóng, được điều khiển bởi một rơ le tĩnh và một đầu dò nhiệt độ. Pha cà phê, xả hơi nước và xả nước nóng được kích hoạt thông qua các nút điều khiển tương ứng. Thiết bị có 2 phiên bản: phiên bản thủ công và phiên bản định lượng.

Tất cả các bộ phận chuyển động và tất cả các bộ phận chịu điện áp được đặt bên trong thiết bị. Nồi hơi cà phê và nồi hơi nước được trang bị rơ le an toàn để tránh hiện tượng quá nhiệt. Bình chứa nước có cảm biến để dừng thiết bị trong trường hợp thiếu nước. Máy bơm cũng được trang bị bộ phận bảo vệ nhiệt, có tác dụng làm gián đoạn chức năng bơm trong trường hợp thiết bị quá nóng.

Mạch nồi hơi nước được bảo vệ bằng van an toàn, hiệu chuẩn ở áp suất 2,3 Bar, kích hoạt trong trường hợp quá áp. Mạch thủy lực của nồi hơi cà phê cũng được bảo vệ bởi một van mở rộng, hiệu chuẩn ở 13 Bar (± 1 Bar).

Thiết bị có chân đế cao su chống rung. Trong điều kiện vận hành bình thường, chúng giúp thiết bị không bị rung, tránh nguy hiểm cho người sử dụng cũng như môi trường. Khi vận hành, độ ồn không vượt quá 70dB (A).

2. LƯU Ý AN TOÀN

- Đọc và thực hiện theo các thông tin có trong hướng dẫn sử dụng một cách cẩn thận để có thể sử dụng thiết bị đúng cách, tránh các trường hợp hư hại thiết bị cũng như thương tích cho người sử dụng.
- Bảo quản hướng dẫn sử dụng cẩn thận để có thể đọc lại hướng dẫn sử dụng khi cần và để người dùng khác cũng có thể đọc các thông tin trong hướng dẫn sử dụng.
- Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các địa điểm tương tự như khu vực bếp cho nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác; nhà ở nông thôn và biệt thự nghỉ dưỡng; trong phòng khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác.. Chỉ được sử dụng thiết bị theo mục đích được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hay thương tích gây ra bởi:
 - Sử dụng sai cách,
 - Thay thế các bộ phận, phụ kiện khác của thiết bị,
 - Sử dụng phụ kiện, linh kiện không chính hãng.
- Những người có vấn đề về thể chất, giác quan, tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và hiểu biết có thể sử dụng thiết bị khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ tác hại nguy hiểm. Không để trẻ em nghịch thiết bị.
- KHÔNG chạm tay vào bề mặt nóng và khu vực pha cà phê của thiết bị. Luôn luôn sử dụng tay cầm và núm vặn.
- KHÔNG nhúng thiết bị hay linh kiện vào trong nước hay các loại chất lỏng khác để tránh hỏa hoạn, điện giật, gây thương tích cho người dùng.

- KHÔNG sử dụng thiết bị khi có trẻ nhỏ ở gần.
- TUYỆT ĐỐI KHÔNG để tay phía dưới vòi xả, tay pha khi thiết bị đang hoạt động.
- KHÔNG đặt bình, cốc đang chứa nước lên trên thiết bị.
- Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện sau khi sử dụng xong và trước khi vệ sinh thiết bị. Để thiết bị nguội hoàn toàn trước khi lắp, tháo phụ kiện hoặc trước khi vệ sinh thiết bị.
- KHÔNG trực tiếp bảo trì thiết bị, hãy mang tới Trung tâm bảo hành.
- KHÔNG rửa thiết bị trực tiếp với nước hoặc với vòi phun phản lực.
- KHÔNG để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với nguồn nhiệt cao.
- KHÔNG sử dụng thiết bị khi dây điện bị hỏng.
- KHÔNG sử dụng thiết bị khi thiết bị bị ẩm ướt.
- Không chạm vào thiết bị, sử dụng thiết bị khi tay bị ẩm, ướt.
- Việc sử dụng phụ kiện, linh kiện KHÔNG chính hãng không thể đảm bảo chức năng vận hành an toàn của thiết bị và có thể gây hỏa hạn, điện giật và thương tích cho người dùng.
- KHÔNG sử dụng thiết bị ngoài trời.
- KHÔNG bẻ cong dây điện hoặc để dây điện tiếp xúc với bề mặt nóng.
- KHÔNG lắp đặt và sử dụng thiết bị trên hoặc gần khí ga, bếp điện hoặc lò nướng.
- Kết nối dây điện với thiết bị và sau đó, cắm phích cắm vào ổ điện trước khi bật thiết bị.
- Tắt thiết bị trước khi rút phích cắm khỏi ổ điện.
- Không tháo bình nước hay nắp bình nước trong khi đang pha cà phê hoặc khi thiết bị đang được bật.
- Tuyệt đối không tháo tay pha ra khỏi thiết bị khi đang pha cà phê.
- Bảo quản thiết bị trong hộp đựng ban đầu. KHÔNG đặt vật nặng lên trên hộp đựng. Bảo quản thiết bị trong phòng và nơi khô ráo, không tiếp xúc với môi trường ẩm ướt, có nhiệt độ thấp hơn 5°C, tránh xa tầm tay trẻ em.
- Giữ hộp nhựa, thùng carton, đinh ghim đóng bọc thiết bị xa tầm tay trẻ em.
- Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện có thông số phù hợp và tuân theo các quy định an toàn. Đặc biệt, nguồn điện phải có ổ điện được nối đất, dây điện tương thích với hấp thụ điện năng và có aptomat phù hợp.
- TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP, CÓ TIẾNG ỒN LẠ, NHIỆT ĐỘ THIẾT BỊ QUÁ CAO, ... HÃY TẮT THIẾT BỊ NGAY LẬP TỨC.
- Nếu có trục trặc, hãy liên hệ với Trung tâm Bảo hành để kiểm tra.
- Chỉ được sử dụng thiết bị với bột cà phê nguyên chất và nước sạch. Tuyệt đối không sử dụng bất kỳ nguyên liệu hay chất lỏng nào khác để tránh gây ra nguy hiểm cho người dùng, hư hại thiết bị hay làm bẩn các linh kiện bên trong thiết bị.
- KHI VẬN CHUYỂN, ĐẶT THIẾT BỊ THẲNG ĐÚNG TRONG HỘP ĐỰNG, KHÔNG ĐẶT NẪM NGANG HAY ĐẶT MẶT BÊN XUỐNG, TRÁNH TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN THIẾT BỊ HAY ĐỂ THIẾT BỊ TIẾP XÚC VỚI KHÔNG KHÍ.
- Trước khi sử dụng lần đầu, kiểm tra để đảm bảo nhận đúng mã thiết bị, phụ kiện

có đầy đủ trong hộp đựng và đảm bảo thiết bị, phụ kiện không có dấu hiệu hỏng hóc.

3. LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

3.1 Vị trí đặt thiết bị

Vị trí đặt thiết bị phải bằng phẳng, khô ráo, nhẵn nhụi, chắc chắn, cứng cáp, cao trên 85 cm và không thấm nước (nhựa laminate, sắt, gốm, v.v.) và trong phòng có nhiệt độ không dưới 5°C. KHÔNG ĐỂ THIẾT BỊ TRONG MÔI TRƯỜNG QUÁ LẠNH, SƯƠNG GIÁ, ĐÓNG BĂNG. Không để thiết bị trong tủ quần áo hoặc gần các nguồn nhiệt (lò nướng, bếp,...). Dây điện của thiết bị dài 1.8m và phải được trải đều, tránh cuộn lại và chồng lên nhau, đặt ở vị trí không bị va đập hoặc xáo trộn. Không được sử dụng thiết bị gần các nguồn nhiệt hoặc chất lỏng. Sử dụng thiết bị cẩn thận để tránh hư hỏng (trong trường hợp bị hỏng, liên hệ Bộ phận Bảo hành để sửa chữa). Đặt thiết bị ở khu vực rộng rãi, thoải mái, không có nhiều đồ đạc xung quanh để dễ dàng sử dụng cũng như chăm sóc, bảo trì thiết bị.

3.2 Kết nối nguồn điện, nguồn nước

Thiết bị có thể kết nối trực tiếp với nguồn điện có thông số được ghi rõ trên nhãn thiết bị. Trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện, đảm bảo nguồn điện sử dụng tương thích với thông số điện của thiết bị.

Dây điện phải được nối trực tiếp với kết nối đã thiết lập trước đó theo quy định hiện hành. Đảm bảo ổ cắm nối đất hoạt động hiệu quả và đáp ứng các thông số của quy định hiện hành.

Đường dây cấp điện trước đó phải được lắp đặt theo luật hiện hành của quốc gia. Hệ thống nối đất và bảo vệ chống phóng điện trong khí quyển phải được thực hiện theo quy định tiêu chuẩn. Sử dụng dây điện tiêu chuẩn với dây dẫn bảo vệ (dây nối đất) cho mạng cấp điện. Thiết lập công tắc chênh áp đầu nguồn tự động cho dây nguồn cùng với bộ ngắt nam châm có kích thước theo thông số được ghi trên nhãn của thiết bị. Phần tiếp xúc phải có khe hở bằng hoặc lớn hơn 3 mm. Lưu ý mỗi máy phải được trang bị các thiết bị an toàn riêng.

Để kết nối trực tiếp với nguồn nước, hãy kết nối ống dẫn với khớp cái có ren G 3/8" và nguồn nước uống lạnh có áp suất tối đa là 6 Bar cùng với vòi ngắt.



NẾU THIẾT BỊ BỊ ẤM UỚT, VUI LÒNG KHÔNG LẮP ĐẶT THIẾT BỊ CHO ĐẾN KHI THIẾT BỊ KHÔ HOÀN TOÀN. TRONG TRƯỜNG HỢP NÀY, BẠN NÊN MANG MÁY TỚI TRUNG TÂM BẢO HÀNH ĐỂ KIỂM TRA, TRÁNH HƯ HẠI THIẾT BỊ.

4. KHỞI ĐỘNG THIẾT BỊ

4.1 Vận hành thiết bị

Việc vận hành thiết bị được điều khiển điện tử thông qua một bộ phận điều khiển chuyên dụng. Bộ điều khiển điện tử và các cảm biến điều khiển các chức năng sau:

- Kiểm soát mực nước trong bình chứa với tín hiệu trên màn hình (chỉ khi sử dụng bình nước).
- Kiểm soát điện tử cho mực nước nổi hơi và bơm nước vào nổi hơi.
- Ngắt làm nóng và bơm trong trường hợp thiếu nước (chỉ khi sử dụng bình nước).

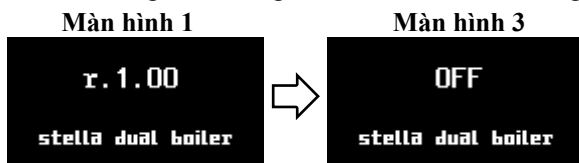
- Hết thời gian bơm nước vào nồi hơi.
- Cài đặt nhiệt độ nồi hơi.
- Cài đặt nguồn nước (bình chứa hoặc nguồn cấp nước).
- Cài đặt định lượng cà phê (phiên bản định lượng).

4.2 Nguồn điện hệ thống

Nhấn công tắc nguồn (2K) để cấp nguồn điện cho hệ thống, đèn đỏ (1A) sẽ sáng và màn hình lần lượt hiển thị các thông tin sau.



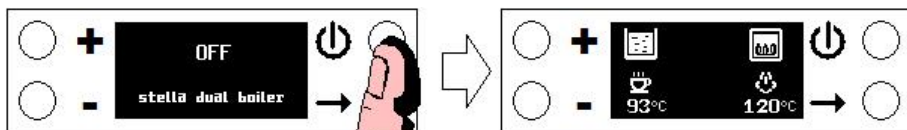
Màn hình 1 sẽ hiển thị trong vài giây trước khi chuyển sang màn hình tiếp theo. Màn hình 2 sẽ xuất hiện nếu nguồn điện ngắt khi thiết bị được đặt sang BẬT.



Nếu nguồn điện được ngắt khi thiết bị được đặt sang TẮT, màn hình 3 sẽ xuất hiện ngay sau màn hình 1.

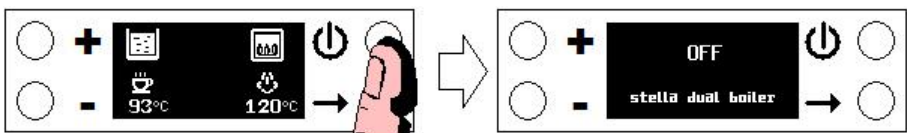
4.3 Bật và tắt thiết bị

Để bật thiết bị, nhấn và giữ nút Nguồn cho đến khi màn hình bên dưới xuất hiện.



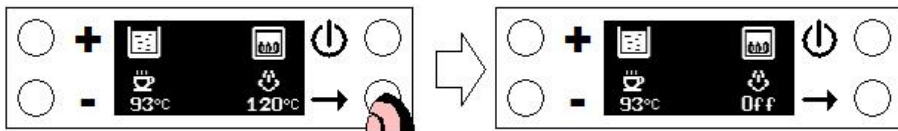
Tất cả các điều khiển liên quan đến hệ thống (Mức nước - Làm nóng - Chuông báo) đều được kích hoạt để đưa thiết bị về nhiệt độ chính xác để pha cà phê.

Để tắt thiết bị, nhấn và giữ nút Nguồn trong ít nhất 3 giây cho đến khi màn hình bên dưới xuất hiện. Tất cả các điều khiển liên quan đến hệ thống (Mức nước - Làm nóng - Chuông báo) đều được tắt.

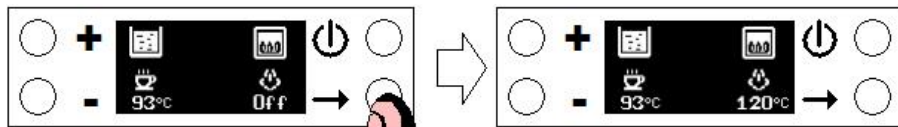


4.4 Bật và tắt nồi hơi

Để tắt nồi hơi (hệ thống làm nóng PID), hãy nhấn và giữ nút ENTER trong 5 giây hoặc ít hơn cho đến khi màn hình bên dưới xuất hiện.

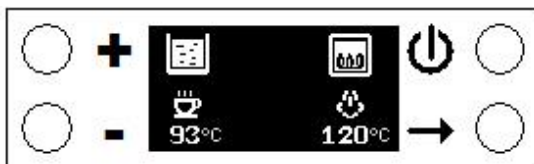


Để kích hoạt lại nồi hơi (hệ thống làm nóng PID), nhấn và giữ nút ENTER trong 5 giây hoặc ít hơn cho đến khi màn hình bên dưới hiển thị.



4.5 Đổ nước vào bình chứa (chỉ khi sử dụng bình nước)

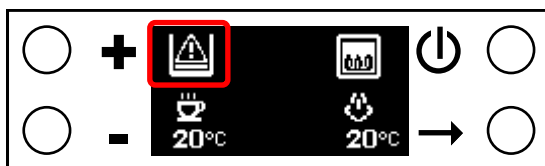
- Tháo nắp bình chứa (2N) bằng cách kéo lên trên.
- Tháo bình nước (2P) bằng cách kéo lên trên và rửa mặt trong của bình bằng nước uống.
- Đổ nước uống vào trong bình (nước có thể được khử độ cứng) và đặt lại bình vào trong thiết bị.
- Lắp ống vào bình và đặt nắp trở lại bình.
- Cắm phích cắm của thiết bị vào ổ điện.
- Bật thiết bị bằng công tắc nguồn (2K), màn hình sẽ phát tín hiệu và đèn đỏ (1A) sẽ bật.
- Nhấn nút C3 trên màn hình, thiết bị sẽ bắt đầu bơm nước vào nồi hơi. Sau khi đã đạt đến áp suất vận hành, đèn an toàn (1B) sẽ sáng lên và chức năng làm nóng nồi hơi được kích hoạt. Màn hình sẽ hiển thị như hình dưới:



- ⚠ KHI KHỞI ĐỘNG THIẾT BỊ LẦN ĐẦU, HÃY KÍCH HOẠT CHỨC NĂNG XẢ CÀ PHÊ VÀ NƯỚC TỪ CỤM PHA VÀ ĐỂ KHOẢNG ½ LÍT NƯỚC CHẢY QUA ĐỂ RỬA SẠCH ỐNG DẪN BÊN TRONG.**
- ⚠ KHI BƠM NƯỚC VÀO NỒI HƠI LẦN ĐẦU, THỜI GIAN BƠM NƯỚC CÓ THỂ SẼ NGẮN VÀ BỊ GIÁN ĐOẠN, THIẾT BỊ SẼ PHÁT RA TÍN HIỆU ÂM THANH. TẮT THIẾT BỊ VÀ BẬT LẠI BẰNG CÔNG TẮC NGUỒN ĐỂ KÍCH HOẠT LẠI CHỨC NĂNG BƠM NƯỚC VÀO NỒI HƠI.**

4.6 Đổ thêm nước vào bình chứa (chỉ khi sử dụng bình nước)

Trong trường hợp bình chứa thiếu nước, đèn an toàn (1B) sẽ tắt và màn hình sẽ hiển thị như ảnh sau:



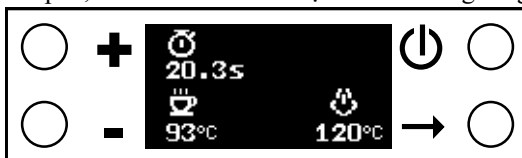
- Tắt thiết bị bằng công tắc nguồn (2K).
- Tháo nắp bình chứa (2N) bằng cách kéo lên trên.
Tháo bình nước (2P) và đổ nước uống vào trong bình (nước có thể được khử độ cứng) và đặt lại bình vào trong thiết bị.
- Lắp ống vào bình và đặt nắp trở lại bình.
Bật thiết bị bằng công tắc nguồn (2K)

4.7 Pha cà phê

⚠ TUYỆT ĐỐI KHÔNG THÁO TAY PHA TRONG KHI ĐANG PHA CÀ PHÊ.

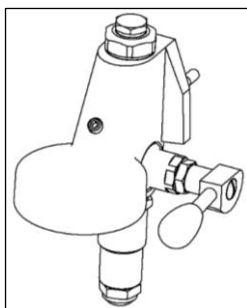
Nếu đáp ứng tất cả các điều kiện an toàn của thiết bị (có đủ nước trong bình chứa), bạn có thể pha cà phê:

- **Phiên bản thủ công:** Sử dụng cần gạt pha cà phê (Ảnh 3). Kéo cần gạt lên phía trên cho đến khi cần gạt nằm ngang. Để ngừng pha cà phê, kéo lại cần gạt về vị trí cũ. Khi pha cà phê, màn hình sẽ hiển thị như sau trong 10 giây, biểu thị thời gian pha.

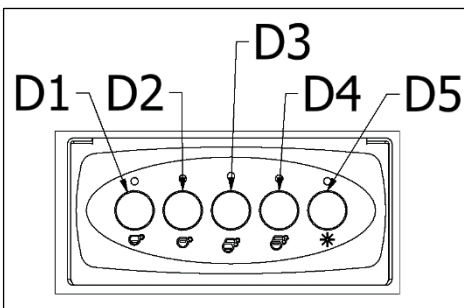


- **Phiên bản định lượng:** nhấn một trong các nút định lượng để kích hoạt pha cà phê (Ảnh 4). Khi đã thu được lượng cà phê thiết lập sẵn, quá trình pha sẽ tự động dừng. Khi pha cà phê, màn hình hiển thị như hình dưới trong 10 giây, biểu thị thời gian và lượng cà phê được pha.

Ảnh 3



Ảnh 4



5. VẬN HÀNH THIẾT BỊ

5.1 Chuẩn bị cà phê

Để có được một ly cà phê ngon, điều quan trọng là bạn phải điều chỉnh mức xay tương ứng với việc pha cà phê trong khoảng 25-30 giây. Nếu xay quá thô, cà phê sẽ nhạt và có rất ít kem, trong khi nếu xay quá mịn, cà phê sẽ đậm và không có kem. Hơn nữa, cà phê xay phải tươi và có độ dày đồng đều với lượng phù hợp (khoảng 6 gam cho mỗi ly cà phê). Nên xay lượng cà phê cần thiết cho mỗi lần sử dụng không nên xay quá nhiều, vì cà phê xay nhanh mất chất thơm.



TUYỆT ĐỐI KHÔNG THÁO TAY PHA TRONG KHI ĐANG PHA CÀ PHÊ.

- Tháo tay pha khỏi cụm pha bằng cách di chuyển núm sang trái, lật ngược tay pha và gõ vào đáy để xả hết nước ở đáy (cẩn thận để không làm hỏng phin lọc).
- Sử dụng tay pha cho tách đơn hoặc tách kép.
- Sử dụng thìa đo đi kèm (2V) để đo lượng bột cà phê và đổ vào tay pha, san bằng và nén nhẹ với dụng cụ nén đi kèm (2W).
- Lau sạch phần cà phê còn sót lại trên mép tay pha sau khi nén.
Lắp tay pha vào cụm pha bằng cách xoay núm hết cỡ sang phải.
- Đặt cốc dưới tay pha và bắt đầu pha cà phê.
- Đối với phiên bản thủ công, sau khi đã lấy đủ lượng cà phê cần pha, dùng pha bằng cách chuyển cần gạt sang vị trí thẳng đứng.
- Sau khi pha xong, hãy giữ nguyên tay pha trong cụm pha cho đến lần pha tiếp theo.



ĐỂ BỘT CÀ PHÊ DƯ THỪA TRÊN MÉP TAY PHA SẼ LÀM CHO TAY PHA KHÔNG THỂ KẾT NỐI CHẶT CHẼ VỚI CỤM PHA, TỪ ĐÓ LÀM NƯỚC VÀ BỘT CÀ PHÊ CHẢY RA NGOÀI.



TRONG QUÁ TRÌNH PHA, CHÚ Ý TỚI CÁC BỘ PHẬN NÓNG CỦA THIẾT BỊ, ĐẶC BIỆT LÀ CỤM PHA VÀ ỐNG HƠI. TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐẶT TAY DƯỚI CỤM PHA VÀ CÁC ỐNG KHI THIẾT BỊ ĐANG VẬN HÀNH.

5.2 Xả hơi nước

Để xả hơi nước, xoay núm hơi (1E) ngược chiều kim đồng hồ để mở ống xả hơi và xoay theo chiều kim đồng hồ để đóng.

5.3 Chuẩn bị pha Cappuccino

Đảm bảo áp kế đang báo áp suất trong khoảng từ 0,9 đến 1,3 Bar.

- Đổ sữa lạnh đầy một nửa bình cao, hẹp.
- Đặt đầu ống hơi vào khay nước và kích hoạt xả hơi trong một vài giây để xả hết nước ngưng tụ trong ống.
- Đặt ống hơi vào bình sữa, điều chỉnh cho vòi chạm đáy bình.
- Từ từ mở ống xả hơi, sau đó hạ bình sữa xuống cho đến khi ống xả hơi chạm vào bề mặt sữa.
- Giữ hoặc di chuyển bình sữa để đầu ống xả hơi chạm vào bề mặt sữa để tạo bọt.
- Khi đã đạt được nhiệt độ và lượng bọt mong muốn, đóng ống xả hơi.

⚠ SAU KHI SỮA ĐƯỢC LÀM NÓNG VÀ TẠO BỌT, LUÔN VỆ SINH ỨNG XẢ HƠI BẰNG KHĂN ƯỚT VÀ XẢ HƠI TRONG VÀI GIÂY ĐỂ LÀM SẠCH, TRÁNH CẶN SỮA CÒN SÓT LẠI.

5,4 Xả nước nóng

Để xả nước nóng, xoay núm nước nóng (1F) ngược chiều kim đồng hồ để mở ống xả hơi và xoay theo chiều kim đồng hồ để đóng.

Đảm bảo áp kế đang báo áp suất trong khoảng từ 0,9 đến 1,3 Bar.

- Đặt cốc chứa dưới ống xả nước nóng.
- Mở vòi nước nóng.
- Sau khi đã lấy được lượng nước nóng cần thiết, hãy đóng vòi.
- Đợi cho đến khi thiết bị trở về nhiệt độ vận hành trước khi tiếp tục xả nước nóng.

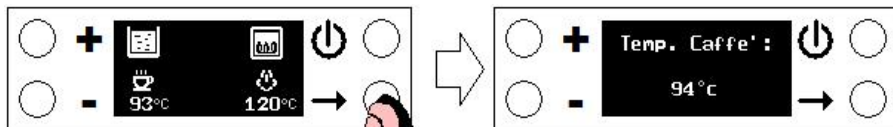
⚠ THIẾT BỊ SẼ TỰ ĐỘNG THIẾT LẬP LẠI MỨC NƯỚC TRONG NỒI HƠI SAU KHI XẢ NƯỚC NÓNG.

6. MÀN HÌNH HIỂN THỊ VÀ CHƯƠNG TRÌNH

Màn hình hiển thị các chức năng thiết bị, chuông báo và cài đặt thông số.

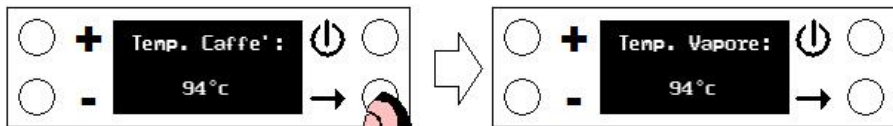
6.1 Cài đặt nhiệt độ cà phê

Đề vào giao diện người dùng, từ màn hình chờ, ấn và giữ nút ENTER ít nhất 5 giây và thả khi màn hình dưới đây xuất hiện:



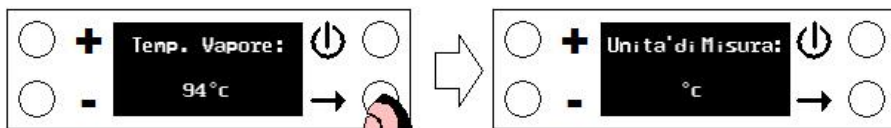
Đề vào và điều chỉnh cài đặt nhiệt độ nồi hơi cà phê, ấn nút Nguồn cho đến khi số nhấp nháy. Sử dụng nút + và/hoặc nút - để thay đổi nhiệt độ từ 85°C đến 98°C (mức chia 1°C). Sau khi đã điều chỉnh đến nhiệt độ mong muốn, ấn nút ENTER để lưu lại. Số sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt nhiệt độ nồi hơi, ấn nút ENTER.

6.2 Cài đặt nhiệt độ hơi nước



Đề vào và điều chỉnh cài đặt nhiệt độ nồi hơi, ấn nút Nguồn cho đến khi số nhấp nháy. Sử dụng nút + và/hoặc nút - để thay đổi nhiệt độ từ 115°C đến 130°C (mức chia 1°C). Sau khi đã điều chỉnh đến nhiệt độ mong muốn, ấn nút ENTER để lưu lại. Số sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt đơn vị đo nhiệt độ, ấn nút ENTER.

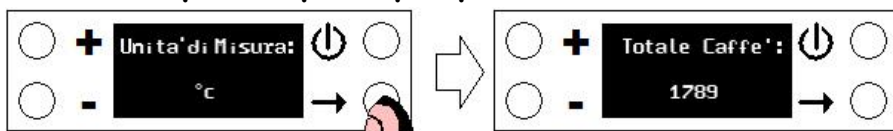
6.3 Cài đặt đơn vị đo nhiệt độ



Đề vào và điều chỉnh cài đặt đơn vị đo nhiệt độ (°C/°F), ấn nút Nguồn cho đến khi đơn vị đo nhiệt độ nhấp nháy. Sử dụng nút + và/hoặc nút - để thay đổi. Sau khi đã điều chỉnh đơn vị nhiệt độ mong muốn, ấn nút ENTER để lưu lại. Đơn vị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy và trở về trạng thái bình thường. Để chuyển sang bộ đếm cốc cà phê đã pha, ấn nút ENTER.

6.4 Bộ đếm số cốc cà phê đã pha

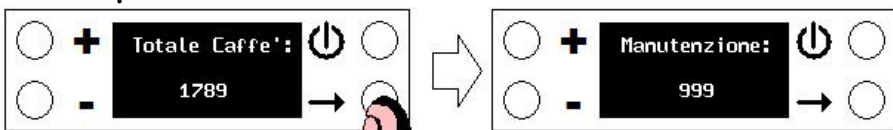
⚠ QUAN TRỌNG: MÀN HÌNH HIỂN THỊ LIÊN QUAN ĐẾN BỘ ĐẾM CỐC CÀ PHÊ VÀ THÔNG SỐ BẢO TRÌ CHỈ XUẤT HIỆN KHI HỆ THỐNG ĐƯỢC THIẾT LẬP LÀ "STELLA DUAL ES - PHIÊN BẢN ĐỊNH LƯỢNG" (XEM THIẾT LẬP "GIAO DIỆN KỸ THUẬT"). NẾU KHÔNG, HÃY ẤN NÚT ENTER ĐỂ ĐƯA HỆ THỐNG VỀ GIAO DIỆN CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ NỘI HƠI CÀ PHÊ BAN ĐẦU.



LƯU Ý: Trang này hiển thị Tổng số cốc cà phê do hệ thống pha kể từ khi cài đặt và KHÔNG thể đặt lại. Số cốc sẽ tăng thêm một khi pha tách đơn và hai khi pha tách kép trong phiên bản định lượng ES. Để chuyển từ Bộ đếm cốc cà phê sang Thông số Bảo trì, hãy nhấn nút ENTER.

6.5 Thông số bảo trì

⚠ QUAN TRỌNG: MÀN HÌNH NÀY CHỈ XUẤT HIỆN KHI "CHUÔNG BÁO BẢO TRÌ" TRONG GIAO DIỆN KỸ THUẬT ĐƯỢC KÍCH HOẠT.



Màn hình này hiển thị số lượng cốc cà phê được pha kể từ lần Bảo trì Hệ thống gần nhất cùng với việc thiết lập lại liều lượng tương đối (xem bên dưới).

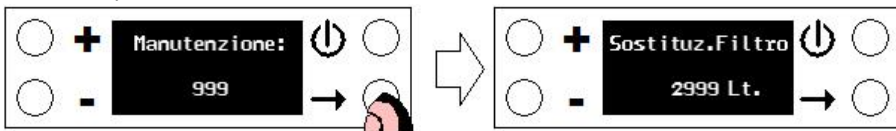
Nếu tín hiệu "CHUÔNG BÁO BẢO TRÌ" xuất hiện (xem phần Chuông báo) hoặc nếu tiến hành bảo trì sớm, người dùng có thể đặt lại bộ đếm trên trang này bằng cách nhấn và giữ nút + và - trong khoảng 5 giây. Thả các nút khi chữ số chuyển sang "0".

Để chuyển sang Bộ đếm Lít nước sử dụng để Thay thế Bộ lọc định kỳ, hãy nhấn nút ENTER.

6.6 Thông số thay bộ lọc



QUAN TRỌNG: MÀN HÌNH NÀY CHỈ XUẤT HIỆN KHI "THAY THỂ BỘ LỌC" TRONG GIAO DIỆN KỸ THUẬT ĐƯỢC KÍCH HOẠT.



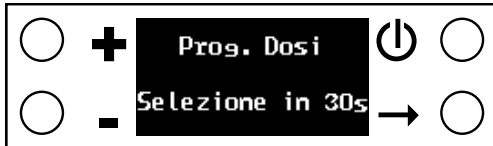
Màn hình này hiển thị số Lít nước đã sử dụng kể từ lần Thay thế Bộ lọc gần nhất với chỉ số thiết lập lại tương đối (xem bên dưới). Nếu tín hiệu “THAY THỂ BỘ LỌC” xuất hiện (xem phần Chuông báo) hoặc nếu tiến hành bảo trì sớm, người dùng có thể đặt lại bộ đếm trên trang này bằng cách nhấn và giữ nút + và - trong khoảng 5 giây. Thả các nút khi chữ số chuyển sang “0”.

ĐỂ QUAY LẠI CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ NỒI HƠI CÀ PHÊ, NHẤN NÚT ENTER.

ĐỂ QUAY LẠI MÀN HÌNH 2 BẤT CỨ LÚC NÀO VÀ TRÊN MỌI MÀN HÌNH HIỂN THỊ, HÃY NHẤN VÀ GIỮ NÚT NGUỒN TRONG KHOẢNG 2 GIÂY.

6.7 Thiết lập định lượng (dành riêng cho phiên bản định lượng)

Trong phiên bản định lượng ES, người dùng có thể thiết lập định lượng cà phê thông qua các nút ấn (1D). Trong khi ở chế độ Chờ (màn hình 2), nhấn nút D5 cho đến khi màn hình sau xuất hiện.



Đèn LED của Chế độ pha liên tục sẽ nhấp nháy, trong khi các nút còn lại vẫn sáng cố định.

Nhấn nút định lượng đã được lập trình, kiểm tra để đảm bảo đèn LED tương ứng cũng như đèn LED của nút pha liên tục vẫn sáng cố định, trong khi các nút còn lại tắt. Quá trình pha được kích hoạt và màn hình sau sẽ hiển thị.



Khi đã thu được lượng cà phê mong muốn trong tách, hãy nhấn lại nút đã chọn để hệ thống lưu định lượng đã thiết lập. Lặp lại thao tác trên để thiết lập định lượng cho tất cả các nút khác.

6.8 Giao diện kỹ thuật

Trong khi ở chế độ Chờ (xem màn hình 2), nhấn và giữ phím ENTER ít nhất 10 giây để vào GIAO DIỆN KỸ THUẬT. Thả phím khi màn hình Nhập mật khẩu xuất hiện trên màn hình (xem đoạn sau).

Nhập mật khẩu

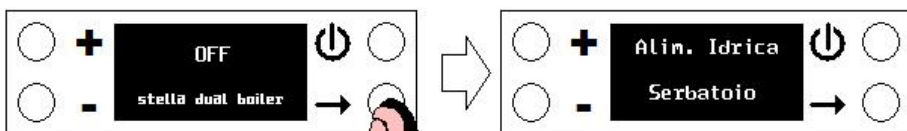


QUAN TRỌNG: NẾU MẬT KHẨU ĐÃ ĐƯỢC BẬT (XEM MÔ TẢ TRONG ĐOẠN NÀY) MÀN HÌNH SAU ĐÂY SẼ XUẤT HIỆN.



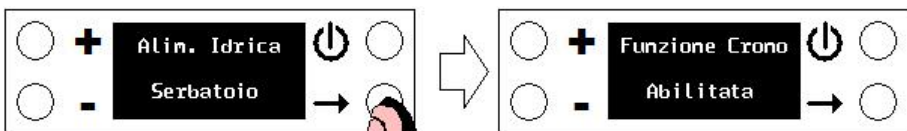
Sử dụng các phím + và - để thay đổi giá trị (từ 0 đến 9) cho mỗi chữ số trong tổng 5 chữ số. Nhấn nút ENTER để xác nhận chữ số và chuyển sang chữ số tiếp theo. Sau khi xác nhận chữ số thứ năm, nếu Mật khẩu đã được nhập chính xác, màn hình sẽ hiển thị màn hình cài đặt nguồn nước. Trong trường hợp nhập sai, số thứ nhất trong mật khẩu vẫn nhấp nháy.

Cài đặt nguồn nước (Bình chứa nước/Nguồn nước trực tiếp)



Đề vào và thay đổi cài đặt Nguồn nước (Bình chứa/Nguồn nước trực tiếp), nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để đặt thành TANK (Bình chứa) hoặc WATER NET (Nguồn nước trực tiếp). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang chức năng tiếp theo, nhấn nút ENTER.

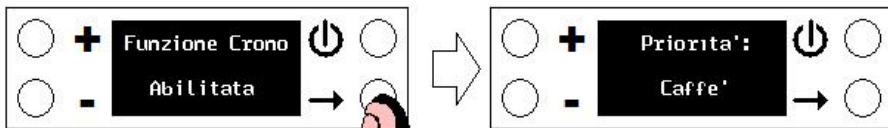
Chức năng thời gian



Đề vào và bật/tắt Chức năng thời gian, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để bật/tắt. Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang chức năng tiếp theo, nhấn nút ENTER.

Ưu tiên pha cà phê/Bơm nước và nồi hơi

- Ưu tiên pha cà phê - Bơm nước vào nồi hơi được đặt ở chế độ chờ trong khi cà phê đang được pha, ngay cả khi quá trình bơm này đang được thực hiện và khi mực nước trong nồi hơi cần được phục hồi.
- Ưu tiên bơm nước vào nồi hơi - Nếu quá trình bơm nước vào nồi hơi đang diễn ra, việc pha cà phê sẽ được đặt ở chế độ chờ cho đến khi bơm nước xong. Thay vào đó, nếu cà phê đang được pha trước khi cần bơm nước, quá trình bơm sẽ được đặt ở chế độ chờ trong mọi trường hợp.
- KHÔNG ƯU TIÊN - Việc bơm nước vào nồi hơi và pha cà phê sẽ được thực hiện đồng thời.

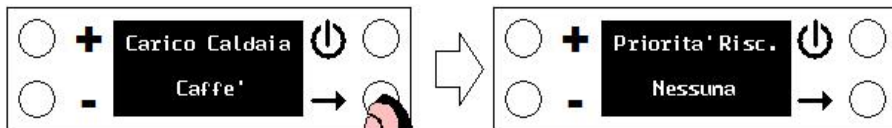


Đề vào cài đặt “Ưu tiên pha cà phê/bơm nước vào nồi hơi”, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để đặt thành CÀ PHÊ, HƠI và KHÔNG ƯU TIÊN. Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy.

Để chuyển sang cài đặt Ưu tiên làm nóng nồi hơi, hãy nhấn nút ENTER.

Ưu tiên làm nóng nồi hơi

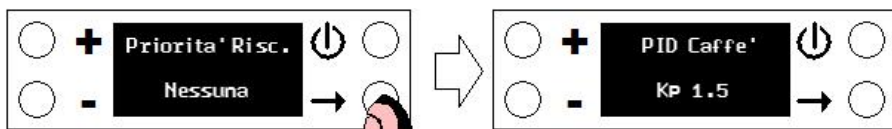
- Ưu tiên làm nóng nồi hơi cà phê - Nếu cả hai nồi hơi (Cà phê và Hơi nước) đều yêu cầu giai đoạn làm nóng, thì nồi hơi cà phê được ưu tiên và nồi hơi còn lại được đặt ở chế độ chờ tạm thời.
- Ưu tiên làm nóng nồi hơi nước - Nếu cả hai nồi hơi (Cà phê và Hơi nước) đều yêu cầu giai đoạn làm nóng, thì nồi hơi nước được ưu tiên và nồi hơi còn lại được đặt ở chế độ chờ tạm thời.
- KHÔNG ƯU TIÊN - Nếu cả hai nồi hơi (Cà phê và Hơi nước) đều yêu cầu giai đoạn làm nóng, sẽ không có ưu tiên và việc làm nóng hai nồi hơi sẽ được thực hiện đồng thời.



Đề vào cài đặt “Ưu tiên làm nóng nồi hơi”, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để đặt thành CÀ PHÊ, HƠI và KHÔNG ƯU TIÊN. Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy.

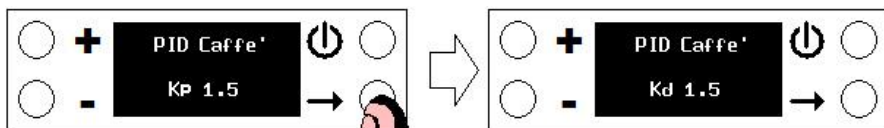
Hệ thống làm nóng nồi hơi PID

⚠️ QUY ĐỊNH NHIỆT ĐỘ ĐƯỢC DỰA TRÊN THUẬT TOÁN TỶ LỆ, TÍCH PHÂN VÀ VI PHÂN. BA HẰNG SỐ NÀY PHẢI THÍCH HỢP VỚI MỌI LOẠI MÁY PHA CÀ PHÊ VÀ/HOẶC NỒI HƠI THEO CÁC ĐẶC ĐIỂM CÔNG SUẤT CỦA BỘ PHẬN NHIỆT, KÍCH THƯỚC VÀ ĐỘ PHÂN TÁN, VÌ VẬY KHÔNG ĐƯỢC SỬA ĐỔI CÁC THAM SỐ CỦA HẰNG SỐ PID.

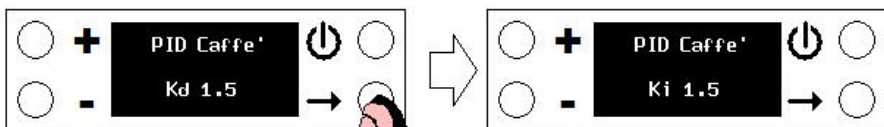


Đề vào và điều chỉnh thông số Kp PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó.

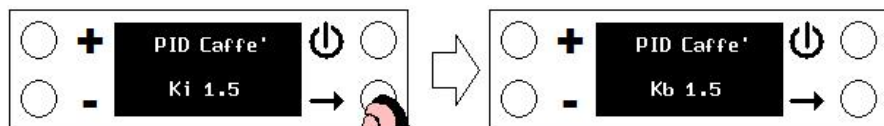
Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Kd PID cho nồi hơi cà phê, ấn nút ENTER.



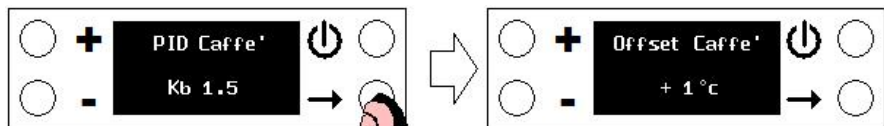
Để vào và điều chỉnh thông số Kd PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Ki PID cho nồi hơi cà phê, ấn nút ENTER.



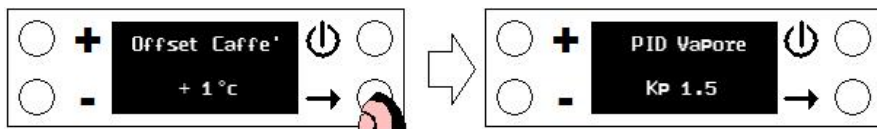
Để vào và điều chỉnh thông số Ki PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Kb PID cho nồi hơi cà phê, ấn nút ENTER.



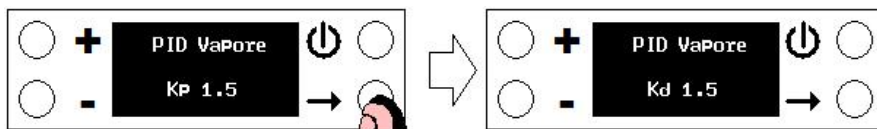
Để vào và điều chỉnh thông số Kb PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang thông số Chênh lệch đầu dò nhiệt độ của nồi hơi cà phê, ấn nút ENTER.



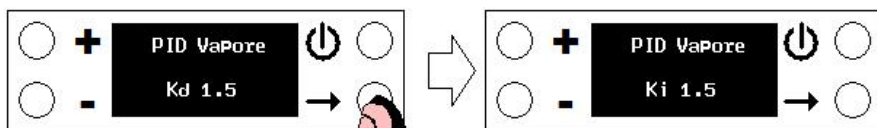
Để vào và điều chỉnh thông số chênh lệch về đầu dò nhiệt độ bên trong nồi hơi cà phê, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ -20°C đến 20°C (bước nhảy 0.1°C). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Cài đặt giá trị cho thông số này sẽ được sử dụng để bù lỗi đọc của đầu dò nhiệt độ vì nó được đặt bên trong nồi hơi cà phê. Để chuyển sang cài đặt Kp PID của nồi hơi nước, ấn nút ENTER.



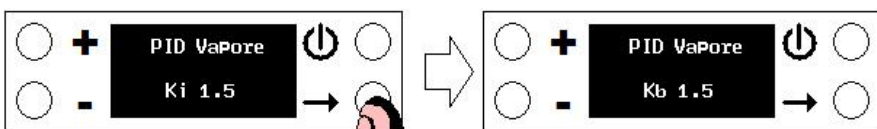
Đề vào và điều chỉnh thông số Kp PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Kd PID cho nồi hơi nước, ấn nút ENTER.



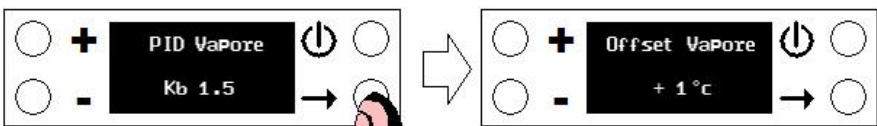
Đề vào và điều chỉnh thông số Kd PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Ki PID cho nồi hơi nước, ấn nút ENTER.



Đề vào và điều chỉnh thông số Ki PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Kb PID cho nồi hơi nước, ấn nút ENTER.

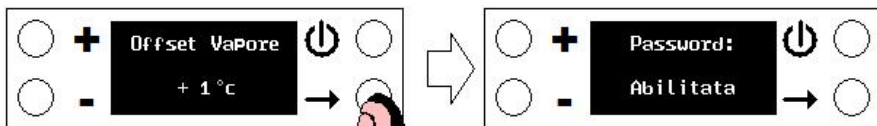


Đề vào và điều chỉnh thông số Kb PID, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ 0.0 đến 100 (bước nhảy 0.1). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang thông số Chênh lệch đầu dò nhiệt độ của nồi hơi nước, ấn nút ENTER.



Đề vào và điều chỉnh thông số chênh lệch về đầu dò nhiệt độ bên trong nồi hơi nước, hãy nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để điều chỉnh thông số từ -20°C đến 20°C (bước nhảy 0.1°C). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Cài đặt giá trị cho thông số này sẽ được sử dụng để bù lỗi đọc của đầu dò nhiệt độ vì nó được đặt bên trong nồi hơi nước. Để chuyển sang cài đặt mật khẩu, ấn nút ENTER.

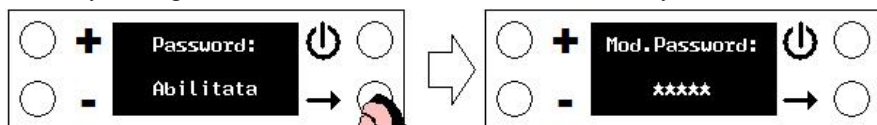
Mật khẩu



Đề vào và bật/tắt Chức năng Mật khẩu, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để bật/tắt. Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Khi bật Mật khẩu, chức năng truy cập vài giao diện kỹ thuật sẽ bị khóa. Đề vào được giao diện này, bạn phải nhập mật khẩu chính xác.

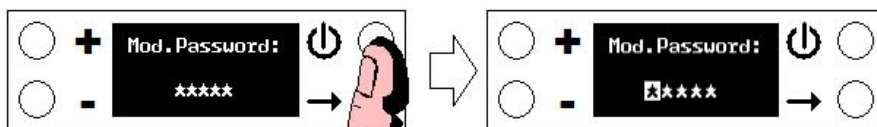
⚠ QUAN TRỌNG: NHẬP MẬT KHẨU 14241 (MẬT KHẨU NHÀ MÁY) ĐỂ TRUY CẬP VÀO GIAO DIỆN KỸ THUẬT. MẬT KHẨU NÀY ĐƯỢC SỬ DỤNG SONG SONG VỚI MẬT KHẨU ĐƯỢC THÊM TRONG THÔNG SỐ TIẾP THEO.

Để chuyển sang cài đặt Xác nhận hoặc Sửa đổi Mật khẩu, hãy nhấn ENTER.



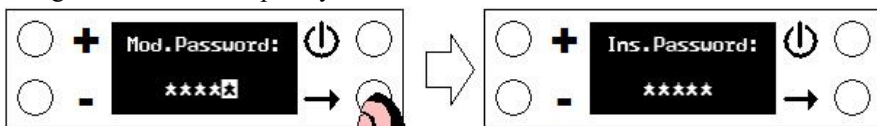
⚠ LƯU Ý: CHỈ THỰC HIỆN QUY TRÌNH ĐƯỢC MÔ TẢ CÙNG NHƯ THÔNG SỐ SAU ĐÂY ĐỂ THAY ĐỔI MẬT KHẨU KHI TRUY CẬP VÀO GIAO DIỆN KỸ THUẬT. NẾU KHÔNG CẦN THIẾT PHẢI SỬA MẬT KHẨU, HÃY ĐI ĐẾN CÁC THÔNG SỐ TIẾP THEO BẰNG CÁCH SỬ DỤNG NÚT ENTER.

Để thay đổi Mật khẩu khi truy cập vào giao diện kỹ thuật, trước tiên hãy nhập Mật khẩu hiện tại. Nhấn phím Nguồn cho đến khi chữ số đầu tiên bên trái bắt đầu nhấp nháy ở chế độ đảo ngược.

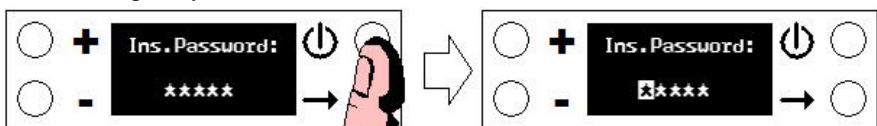


Sử dụng các phím + và - để nhập mật khẩu (từ 0 đến 9) cho mỗi chữ số trong tổng 5 chữ số. Nhấn nút ENTER để xác nhận chữ số và chuyển sang chữ số tiếp theo. Sau khi xác nhận chữ số thứ năm, nếu Mật khẩu đã được nhập chính xác,

màn hình Thay mật khẩu sẽ hiển thị. Trong trường hợp nhập sai, số thứ nhất trong mật khẩu vẫn nhấp nháy.



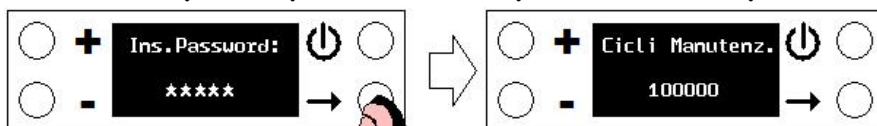
Để nhập Mật khẩu mới, nhấn phím Nguồn cho đến khi chữ số đầu tiên ở bên trái bắt đầu nhấp nháy.



Sử dụng các phím + và - để thay mật khẩu (từ 0 đến 9) cho mỗi chữ số trong tổng 5 chữ số. Nhấn nút ENTER để xác nhận chữ số và chuyển sang chữ số tiếp theo. Sau khi xác nhận chữ số thứ năm, màn hình Nhập mật khẩu ban đầu sẽ hiển thị và không có chữ số nào nhấp nháy. Hiện tại, hệ thống đã lưu mật khẩu mới. Để chuyển sang cài đặt Chu trình bảo trì, nhấn ENTER.

Chu trình bảo trì

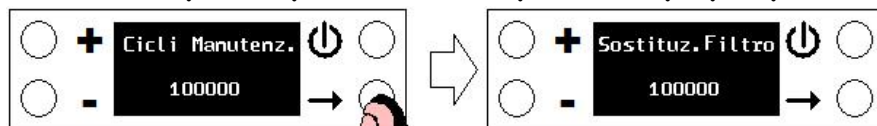
⚠ NẾU THÔNG SỐ NÀY ĐƯỢC ĐẶT LÀ 0, HỆ THỐNG SẼ KHÔNG HIỂN THỊ TÍN HIỆU DÀNH CHO VIỆC BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ.



Đề vào và bật/tắt Chức năng Chu trình bảo trì, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để đặt từ 0 (Tắt) và 999999 (Bật). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Thay bộ lọc, nhấn nút ENTER.

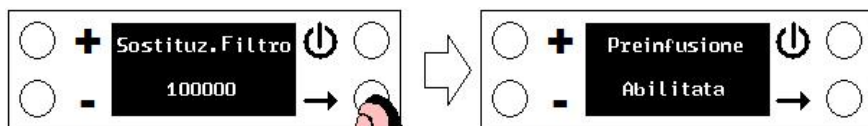
Thay bộ lọc

⚠ NẾU THÔNG SỐ NÀY ĐƯỢC ĐẶT LÀ 0, HỆ THỐNG SẼ KHÔNG HIỂN THỊ TÍN HIỆU DÀNH CHO VIỆC THAY BỘ LỌC ĐỊNH KỲ.

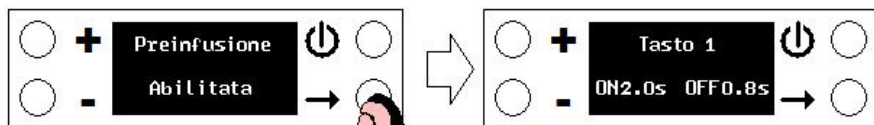


Đề vào và bật/tắt tín hiệu Thay bộ lọc, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để đặt từ 0 (Tắt) và 999999 (Bật). Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang cài đặt Ủ cả phê trong phin lọc trước khi pha (chỉ dành cho phiên bản định lượng), nhấn nút ENTER.

Ủ cả phê trong phin lọc trước khi pha



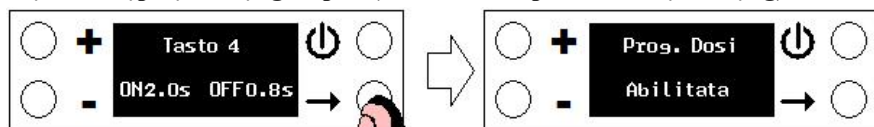
Đề vào và bật/tắt chức năng Ủ cà phê trong phin lọc trước khi pha, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + và - để bật hoặc tắt chức năng. Sau khi cài đặt xong, hãy nhấn nút ENTER để lưu cài đặt đó. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Nếu chức năng này được đặt thành TẮT, bằng cách nhấn phím ENTER, hệ thống sẽ hiển thị màn hình thiết lập định lượng cà phê (chỉ dành cho phiên bản định lượng). Nếu chức năng này được đặt thành BẬT, thời gian BẬT và TẮT cho chức năng ủ sẽ hiển thị lần lượt cho tắt cả các định lượng cà phê (xem bên dưới). Để chuyển sang cài đặt Thời gian ủ, nhấn nút ENTER.



Để sửa đổi cài đặt Thời gian BẬT và TẮT của chức năng ủ trên nút 1, nhấn nút Nguồn cho đến khi ON (Bật) ở bên phải bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng các nút + và - để thay đổi thời gian từ 0,0 đến 5,0 giây cho cả BẬT và TẮT. Sau khi đã cài đặt được thời gian bật, nhấn nút ENTER để lưu cài đặt và chuyển sang thời gian TẮT, thông số này sẽ bắt đầu nhấp nháy. Lặp lại quy trình trên để sửa đổi thông số thời gian TẮT và lưu lại. Dòng chữ sẽ ngừng nhấp nháy. Để chuyển sang định lượng cà phê 2, 3 và 4, hãy nhấn nút ENTER và thực hiện cài đặt thời gian theo cách tương tự.

Để chuyển sang thông số Thiết lập định lượng (chỉ dành cho phiên bản định lượng), hãy nhấn nút ENTER.

Bật thiết lập định lượng cà phê (chỉ dành cho phiên bản định lượng)



Để vào và bật/tắt cài đặt định lượng cà phê, nhấn nút Nguồn cho đến khi dòng thứ hai bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng các nút + và - để BẬT và TẮT. Sau khi đã cài đặt xong, nhấn nút ENTER để lưu cài đặt. Dòng thứ hai sẽ ngừng nhấp nháy. Nếu chức năng này được đặt thành TẮT, người dùng sẽ không thể truy cập và sửa đổi cài đặt định lượng cà phê. Nếu chức năng này được đặt thành BẬT, người dùng có thể thiết lập định lượng cà phê.

Để trở về màn hình chờ (màn hình 2), ấn nút ENTER.

7. BẢO TRÌ THIẾT BỊ



CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO TRÌ PHẢI ĐƯỢC THỰC HIỆN KHI THIẾT BỊ ĐÃ ĐƯỢC TẮT, ĐỂ NGƯỜI LẠI VÀ ĐÃ NGẮT KẾT NỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN. KHÔNG SỬ DỤNG CÁC DỤNG CỤ KIM LOẠI HOẶC VẬT LIỆU GÂY MÀI MÒN NHƯ BÙI NHÙI THÉP, BÀN CHẢI KIM LOẠI, KIM NHỌN, CHẤT TẨY RỬA MẠNH, GÂY MÒN (AXIT, DUNG MÔI HOẶC CÁC LOẠI KHÁC), ... ĐỂ VỆ SINH THIẾT BỊ. SỬ DỤNG CHẤT TẨY RỬA DÀNH RIÊNG CHO MÁY PHA CÀ PHÊ, MUA TẠI CÁC TRUNG TÂM HỖ TRỢ KỸ THUẬT CHUYÊN DỤNG.

6.1 Chăm sóc hàng ngày

- Sử dụng khăn sạch hoặc bọt biển không để lại lông hoặc sợi chỉ (ưu tiên vải bọt hoặc bông).
- Cần thận lau sạch thân máy theo hướng vỏ satin trên các bộ phận bằng thép không gỉ.
- Tháo tay pha và phin lọc, loại bỏ cặn cà phê và tráng qua nước nóng để làm tan cặn.
- Tháo khay nước, các tấm lưới và làm sạch.
- Vệ sinh các vòi và vòng đệm của cụm pha.
- Vệ sinh ống xả hơi, kiểm tra để đảm bảo các vòi phun không bị tắc cặn.

6.2 Bảo trì định kỳ

- Tháo bình nước và vệ sinh.
 - Lau sạch vị trí đặt bình nước bên trong thiết bị.
 - Lắp phin mù vào tay pha và lắp tay pha vào cụm pha.
- Kích hoạt pha cà phê và dừng sau 15 giây (lặp lại khoảng 10 lần).

8. BẢO QUẢN THIẾT BỊ

Xả hết nước trong bình chứa và nồi hơi. Chuyển tất cả các công tắc sang TẮT và rút phích cắm khỏi ổ điện. Thực hiện các hoạt động bảo trì. Bảo quản thiết bị trong phòng khô ráo với nhiệt độ không thấp hơn 5°C và tránh các tác nhân khí quyển (tránh để thiết bị trong tầm với của trẻ nhỏ hoặc người chưa qua đào tạo sử dụng thiết bị).

9. XỬ LÝ SỰ CỐ

Các can thiệp trực tiếp của khách hàng: Trước khi gọi Trung tâm Bảo hành, để tránh những chi phí không cần thiết, hãy kiểm tra xem vấn đề xuất hiện trên thiết bị có thuộc các trường hợp dưới đây hay không.

Thiết bị lạnh, không pha được cà phê, không xả nước nóng hay hơi nước:

- Công tắc nguồn tắt - Bật lên.
- Thiếu nguồn điện - Kiểm tra.
- Công tắc an toàn ngắt tự động - Kiểm tra.
- Chưa cắm phích cắm của thiết bị vào ổ điện - Kiểm tra.

Nước rò rỉ từ mép tay pha:

- Vòng đệm cụm pha có bột cà phê, bã cà phê - Vệ sinh.
- Vòng đệm cụm pha bị mòn - Thay thế.
- Mép tay pha bị mòn - Thay thế.

Cà phê ra từng giọt:

- Các lỗ trên tay pha bị tắc hoặc bị bẩn - Vệ sinh.
- Xay hạt quá mịn - Điều chỉnh mức xay thô hơn.

Cà phê ra quá nhanh:

- Xay hạt quá thô - Điều chỉnh mức xay mịn hơn.
- Sử dụng cà phê quá cũ - Thay cà phê.

Hơi nước nóng xả ra bất thường:

- Kiểm tra xem các lỗ vòi hơi có bị tắc không - Vệ sinh



NẾU GẶP CÁC TRƯỜNG HỢP SỰ CỐ KHÁC NGOÀI CÁC TRƯỜNG HỢP TRÊN HOẶC CÓ BẤT CỨ THẮC MẮC NÀO VỀ CÁCH SỬ DỤNG, BẢO TRÌ, DỊCH VỤ THIẾT BỊ, HÃY LIÊN HỆ BỘ PHẬN CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG HOẶC BỘ PHẬN BẢO HÀNH CỦA CHÚNG TÔI.

10. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kích thước: D 300 mm x R 470 mm x C 375 mm

Trọng lượng: 19 kg

Dung tích bình nước: 3 lít

Dung tích nồi hơi cà phê: 0.75 lít

Dung tích nồi hơi nước: 1.2 lít

Điện áp: 220-240V - 60Hz

Công suất: 1450 - 2270 Watt

Nhiệt độ vận hành: +5°C/45°C